

Bản án số: 241/2022/HS-ST  
Ngày: 16 /12/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán sơ cấp- Chủ tọa phiên toà: Bà **Triệu Thúy Hà**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Ngô Thị Yêm, bà Nguyễn Thị Bích Vân**
- Thư ký phiên toà: **Ông Hoàng Minh Anh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà: Bà **Trịnh Thị Oanh**- Kiểm sát viên.

Ngày 16/12/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh- Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ tên: Lý Văn M; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2001; tại: Lào C; ĐKHKTT: thôn Cầu X, xã Vạn H, TP Lào C, tỉnh Lào C.; Chỗ ở: thôn Cổ Đ, xã Hải B, huyện Đông A, thành phố Hà N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Con ông: Lý Văn S, sinh 1975; Con bà: Phan Thị H, sinh 1975; Anh chị em: Gia đình có 02 chị em, Bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 30/12/2020 đi cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 139 của Toà án nhân dân thành phố Lào C, tỉnh Lào C thời hạn 12 tháng kể từ ngày 23/11/2020, chấp hành xong, hiện chưa được xoá.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ 09/9/2022 đến nay, tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà N, số giam 4625/24.

2. Họ tên: **Lý Văn Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1993, tại: Lào C; ĐKHKTT: Làng C, Bản P, huyện Bảo T, tỉnh Lào C; Chỗ ở: thôn Cổ Đ, xã Hải B, huyện Đông A, thành phố Hà N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Con ông: Lý Văn Q, sinh 1970; Con bà: Trương Thị V, sinh 1970; Tiền án, tiền sự: Không; Anh chị em: Gia đình có 02 chị em, Bị cáo là con út; Bị cáo bị áp dụng biện pháp

ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ 09/9/2022 đến nay, tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội, số giam 4626/24.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn Đ: Ông Nguyễn Văn T, bà Chu Thị T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước chi nhánh số 5- Thành phố Hà N. Ông Đ có mặt, bà Thành có đơn xin vắng mặt.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Hồi 10 giờ ngày 09/9/2022, tổ công tác Công an xã Kim C, huyện Đông A làm nhiệm vụ tại thôn B, xã Kim C, huyện Đông A, Hà N, kiểm tra, khám người theo thủ tục hành chính đối với Lý Văn M phát hiện tại túi quần phía trước bên trái của M có 01 ví da màu đen bên trong có 110.000 đồng và 04 gói giấy kích thước (1x1,5)cm đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Ngoài ra lực lượng Công an còn tạm giữ của M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, lắp sim số thuê bao: 0886764002. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Lý Văn M về trụ sở để tiếp tục làm việc.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của M tại Cổ Đ, Hải B, Đông A, Hà N: Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 6343 ngày 16/9/2022, Phòng PC09 - CATP Hà N có kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,195 gam.

*Tại cơ quan điều tra, Lý Văn M khai:* M và Lý Văn Đ có quan hệ họ hàng với nhau và hiện đang ở trọ cùng nhau tại thôn Cổ Đ, xã Hải B, huyện Đông A. Do cả hai đều sử dụng ma túy Heroine và M biết khu vực bán ma túy nên giữa M và Đ đã có thỏa thuận về việc Đ đưa tiền nhờ M đi mua hộ ma túy Heroine, sau khi mua được ma túy về Đ sẽ chia ½ số ma túy mua được cho M để sử dụng. Sáng ngày 09/9/2022 khi M đang ngủ thì Đ gọi M dậy và nhờ M đi mua ma túy, M đồng ý. Sau đó, Đ đưa cho M 600.000 đồng (trong đó 400.000 đồng mua ma túy và 200.000 đồng trả tiền xe ôm), M cầm tiền và đi xe ôm của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ cụ thể) đến khu vực Từ S, tỉnh Bắc N. Khi đến nơi, M bảo người lái xe đứng đợi còn M đi tìm, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết đang đứng ở rìa đường 04 gói giấy chứa Heroine hết tổng số tiền 500.000 đồng, còn 100.000 đồng M dùng để trả tiền xe ôm. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu vào trong ví và quay lại bảo người lái xe ôm chở về Đông A. Khi đi về đến khu vực cây xăng thuộc thôn B, xã Kim C, huyện Đông A, người lái

xe ôm vào đồ xăng còn M đứng đợi thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra trước đó: Ngày 07/9/2022, Đ đã nhờ M đi mua hộ Đ 800.000 đồng tiền ma túy Heroine về để sử dụng, M đồng ý. Sau đó M đi vào khu vực Từ S, tỉnh Bắc N gặp và mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) 800.000 đồng được 01 gói ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, M mang về xưởng gỗ ở Cổ Đ, Hải B chia gói ma túy vừa mua được ra làm 02 phần, một phần M chia làm 04 gói nhỏ M giữ lại để sử dụng còn phần còn lại M để trong một gói giấy và đưa lại cho Đ. Số ma túy giữ lại M đã sử dụng một mình hết.

Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập Đ lên làm việc. Tại cơ quan điều tra, Đ khai nhận phù hợp với lời khai của M và khai: Đ thoả thuận với M, Đ bỏ tiền còn M là người đi mua ma túy, sau đó Đ chia cho M 1/2 số ma túy mua được. Đ và M đã 02 lần mua ma túy vào ngày 07/9/2022 và 09/9/2022, tiền mua ma túy là do Đ lao động mà có.

Cơ quan điều tra thu giữ của Lý Văn Đ 01 điện thoại di động Iphone 8 plus, màu hồng số Imei: 35298309537569 bên trong lắp sim số thuê bao 0795148168.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho M và người xe ôm đã chở M đi sang Bắc N mua ma túy, M khai không biết nhân thân lai lịch của hai người này. Ngoài lời khai của M không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ làm rõ.

*Đối với vật chứng của vụ án:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số Imei 1: 356936093673635; số Imei 2: 356936093673630, bên trong lắp sim số thuê bao: 0886764002; 01 điện thoại di động Iphone 8 plus, màu hồng số Imei: 35298309537569 bên trong lắp sim số thuê bao 0795148168; 01 ví da màu xanh- đen, kích thước (20x10)cm; 01 phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của Lý Văn M và giám định viên bên trong có chứa 0,155 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định (PC09 thu mẫu 0,040 gam); 110.000 đồng là tang vật của vụ án chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 239/CT-VKSĐA ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đông Anh để xét xử Bị cáo Lý Văn M có lý lịch nêu trên về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Lý Văn Đ có lý lịch nêu trên về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa,**

Các bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Các bị cáo thừa nhận: Trong các ngày 07/9/2022 và 07/9/2022 Lý Văn M đã 02 lần mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 21h30 ngày 07/9/2022, Lý Văn M có hành vi bán trái phép ma túy loại Heroine cho Lý Văn Đ tại thôn Cổ Đ, xã Hải B, huyện Đông A, thành phố Hà N.

Lần thứ hai: Sáng ngày 09/9/2022, Lý Văn M tiếp tục có hành vi bán trái phép 0,195 gam ma túy loại Heroine thì bị công an phát hiện bắt quả tang tại thôn B, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà N.

Sáng ngày 09/9/2022, Lý Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,195 gam ma túy loại Heroine thì bị công an phát hiện.

Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy, háms lợi không làm chủ được bản thân nên vi phạm pháp luật. Các bị cáo hứa sửa chữa và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, luận tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn M từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; Áp dụng Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự **xử phạt** Lý Văn Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 110.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số Imei 1: 356936093673635; số Imei 2: 356936093673630, 01 điện thoại di động Iphone 8 plus, màu hồng số Imei: 35298309537569

Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại số thuê bao 0886764002 và 0795148168; 01 ví da màu xanh- đen, kích thước (20x10)cm; 01 phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của Lý Văn M và giám định viên bên trong có chứa 0,155 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định (PC09 thu mẫu 0,040 gam); Các tang vật của vụ án hiện lưu giữ tại Kho tang vật- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Trợ giúp viên pháp lý phát biểu: Bị cáo Đ ăn năn hối cải, là đối tượng thuộc hộ nghèo, nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố.

[2] Về hành vi và tội danh: Trong các ngày 07/9/2022 và 07/9/2022 Lý Văn M đã 02 lần mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 21h30 ngày 07/9/2022, Lý Văn M có hành vi bán trái phép ma túy loại Heroine cho Lý Văn Đ tại thôn Cổ Đ, xã Hải B, huyện Đông A, thành phố Hà N.

Lần thứ hai: Sáng ngày 09/9/2022, Lý Văn M tiếp tục có hành vi bán trái phép 0,195 gam ma túy loại Heroine thì bị công an phát hiện bắt quả tang tại thôn B, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

Sáng ngày 09/9/2022, Lý Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,195 gam ma túy loại Heroine thì bị công an phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, khẳng định bị cáo bị xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích phạm tội để trục lợi, để thỏa mãn nhu cầu nghiện. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Tội phạm không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đặc biệt là bệnh HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố Bị cáo Lý Văn M có lý lịch nêu trên về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Lý Văn Đ có lý lịch nêu trên về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự: Bị cáo Lý Văn M từng có tiền sự liên quan đến ma túy. Nay phạm tội về ma túy nên cần xem xét mức hình phạt phù hợp. Bị cáo Đ chưa có tiền án tiền sự, được coi là có nhân thân tốt.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng đối với bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về tội lỗi của mình theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo thấy: Đối với các tội phạm về ma túy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy

định tại Điều 38 Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho các bị cáo cai nghiện ma túy trong môi trường pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Các vật chứng liên quan đến tội phạm cần được xử lý theo quy định của pháp luật.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 110.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số Imei 1: 356936093673635; số Imei 2: 356936093673630, 01 điện thoại di động Iphone 8 plus, màu hồng số Imei: 35298309537569

Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại số thuê bao 0886764002 và 0795148168; 01 ví da màu xanh- đen, kích thước (20x10)cm; 01 phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của Lý Văn M và giám định viên bên trong có chứa 0,155 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định (PC09 thu mẫu 0,040 gam);

Các tang vật của vụ án hiện lưu giữ tại Kho tang vật- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.  
**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

+ Áp dụng Điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với Lý Văn M;

+Áp dụng khoản 1, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với Lý Văn Đ;

+Áp dụng chung cho cả hai bị cáo: Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn M phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”;

Bị cáo Lý Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

### **Xử phạt:**

Lý Văn M 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

Lý Văn Đ 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

Về xử lý vật chứng vụ án: Các vật chứng liên quan đến tội phạm cần được xử lý theo quy định của pháp luật.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 110.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số Imei 1: 356936093673635; số Imei 2: 356936093673630, 01 điện thoại di động Iphone 8 plus, màu hồng số Imei: 35298309537569

Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại số thuê bao 0886764002 và 0795148168; 01 ví da màu xanh- đen, kích thước (20x10)cm; 01 phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của Lý Văn M và giám định viên bên trong có chứa 0,155 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định (PC09 thu mẫu 0,040 gam);

Các tang vật của vụ án hiện lưu giữ tại Kho tang vật- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- UBND thị trấn Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**Triệu Thúy Hà**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 35 phút ngày 16/12/2022

Tại: phòng nghị án - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán sơ cấp- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thúy Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Yêm, bà Nguyễn Thị Bích Vân

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 239/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

239/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ tên: Lý Văn M; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2001; tại: Lào Cai; ĐKHKTT: thôn Cầu X, xã Vạn H, TP Lào C, tỉnh Lào C.; Chỗ ở: thôn Cổ Đ, xã Hải B, huyện Đông A, thành phố Hà N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Con ông: Lý Văn S, sinh 1975; Con bà: Phan Thị H, sinh 1975; Anh chị em: Gia đình có 02 chị em, Bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 30/12/2020 đi cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 139 của Tòa án nhân dân thành phố Lào C, tỉnh Lào c thời hạn 12 tháng kể từ ngày 23/11/2020, chấp hành xong, hiện chưa được xoá.

Bi can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ 09/9/2022 đến nay, tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội, số giam 4625/24.

2. Họ tên: **Lý Văn Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1993, tại: Lào C; ĐKHKTT: Làng C, Bản P, huyện Bảo T, tỉnh Lào C; Chỗ ở: thôn Cổ Đ, xã Hải B, huyện Đông A, thành phố Hà N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Con ông: Lý Văn Q, sinh 1970; Con bà: Trương Thị V, sinh 1970; Tiền án, tiền sự: Không; Anh chị em: Gia đình có 02 chị em, Bị cáo là con út; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ 09/9/2022 đến nay, tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội, số giam 4626/24. Có mặt tại phiên tòa.

Trợ giúp viên pháp lý: ông Nguyễn Văn T, bà Chu Thị T. (vắng mặt bà T, có mặt ông T)



*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;  
Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh  
tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1. Về tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp; tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:**

Hội đồng xét xử biểu quyết: 3/3 xác định:

Các chứng cứ, tài liệu đều được thu thập, cung cấp hợp pháp. Không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

**2/ Về tội danh:** Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với Lý Văn M;

Tuyên bố bị cáo Lý Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo Lý Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**3/ Điều luật áp dụng và hình phạt:**

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

+Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với Lý Văn Đ;

+Áp dụng chung cho cả hai bị cáo: Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử phạt:**

Lý Văn M 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

Lý Văn Đ 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

**4/ Các vấn đề khác:** Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Về xử lý vật chứng vụ án: Các vật chứng liên quan đến tội phạm cần được xử lý theo quy định của pháp luật.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 110.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số Imei 1: 356936093673635; số Imei 2: 356936093673630, 01 điện thoại di động Iphone 8 plus, màu hồng số Imei: 35298309537569

Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại số thuê bao 0886764002 và 0795148168; 01 ví da màu xanh- đen, kích thước (20x10)cm; 01 phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của Lý Văn M và giám định viên bên trong có chứa 0,155 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định (PC09 thu mẫu 0,040 gam);



